

Bản án số: 18/2023/HSST
Ngày 31 – 5 – 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY ĐỨC, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa: Ông Phan Quang Trung.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Kim Loan và ông Vũ Đức Minh.

- Thư ký Phiên tòa: Bà H' Ra Chen - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông tham gia Phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Ứng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 20/2023/TLST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Hồng Ph, sinh năm 1996 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 8/12; giới tính: Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L (đã chết) và bà Hoàng Thị M, sinh năm 1976; có vợ là Nguyễn Thị Th, sinh năm 1996 và 02 con (lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2023); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến ngày 15/01/2023 được tại ngoại - có mặt.

2. Lý Đức T, sinh năm 1990 tại tỉnh Bắc Giang; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 4/12; giới tính: Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Xuân T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1960; có vợ là Triệu Thị H, sinh năm 1995 và 02 con (lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 06/01/2023 đến ngày 15/01/2023 được tại ngoại - có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Bon B, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

- Ông Lương Nh, sinh năm 1965; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà Lý Thị Thu H, sinh năm: 1988; nơi cư trú: Phường Phú Hòa, Thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk – vắng mặt.

- Bà Triệu Thị H, sinh năm 1995; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Đức T và Hoàng Văn H (sinh năm 1988) có mối quan hệ quen biết với nhau; khoảng tháng 12 năm 2022, H có nhu cầu mua 05 hộp pháo nổ để chơi Tết Nguyên Đán nên đã hỏi mua T; T muốn kiếm lời từ việc bán pháo nên hẹn với H: khi nào có pháo hoa sẽ báo lại. Sau đó, T sử dụng tài khoản Facebook của mình có tên “Ly Tuan”, tìm kiếm trên mạng xã hội và biết được Hoàng Hồng Ph, có tài khoản Facebook “Hoang Ph”, có bán pháo nên T dùng ứng dụng Messenger, gọi cho Ph, hỏi mua pháo thì Ph đồng ý.

Sau khi T hỏi mua pháo, Ph lên mạng xã hội Facebook, liên hệ với Lê Văn Đ (chưa xác định nhân thân, lai lịch), đặt mua pháo hoa, loại 36 viên/1 hộp với giá 850.000 đồng/01 hộp. Sau đó, Ph thông báo lại cho T với giá 1.200.000 đồng/01 hộp. T báo lại cho Hoàng Văn H với giá 1.500.000 đồng/01 hộp, H đồng ý mua 05 hộp với tổng số tiền 7.500.000 đồng.

Lúc này, T đặt mua của Ph 10 hộp pháo hoa, giá 12.000.000 đồng, với mục đích bán cho H 05 hộp, còn 05 hộp sẽ bán lại cho người khác. Do phải đặt cọc, nên sáng ngày 03/01/2023, T nhờ chị Lý Thị Thu H (là chị gái của T) chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản số 635100003850353 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đứng tên Hoàng Hồng Ph. Ph chuyển số tiền 5.000.000 đồng vào tài khoản số 5614205035241 của Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank) đứng tên Lê Văn Đ. Vào buổi tối, ngày 03/01/2023, H chuyển khoản 5.000.000 đồng cho T vào tài khoản 63510003846529 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đứng tên Triệu Thị H (vợ của T). Khoảng 08 giờ, ngày 04/01/2023, Ph nhận được 01 thùng giấy, bên trong chứa 05 hộp pháo hoa, loại 36 viên/01 hộp từ nhà xe Ph Long, tại đoạn đường Quốc lộ 14, thuộc địa phận xã Đăk Wer, huyện Đăk R’lấp, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, Ph giao 05 hộp pháo hoa cho T tại Thác G, thuộc Bon Mrê, xã Qu, huyện T. T mang về cất giấu tại rẫy của mình, tại xã Tr, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

Sáng ngày 06/01/2023, T sử dụng tài khoản số 63510003846529 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) đứng tên Triệu Thị H chuyển thêm cho Ph 5.000.000 đồng. Sau khi nhận được tiền, Ph chuyển 3.400.000 đồng vào tài khoản Lê Văn Đ. Khoảng 10 giờ cùng ngày, Ph tiếp tục nhận được 01 bao xác rắn bên trong chứa 05 hộp pháo hoa, loại 36 viên/01 hộp từ nhà xe Ph Long tại đoạn đường Quốc lộ 14 thuộc địa phận xã Đăk Wer, huyện Đăk R’lấp, tỉnh Đắk Nông. Sau đó, Ph giao 05 hộp pháo hoa cho T, tại Thác G và nhận thêm số tiền 2.000.000 đồng của T. T nhận pháo và đưa về gần nhà ông Lý Xuân Tịch (bố của T), thuộc Thôn Đ, xã Qu, huyện T, cất giấu trong bụi cỏ gần nhà ông T. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T hẹn H đến nhà ông T, khi H đến nơi, T đi vào bụi cỏ để

lấy pháo, giao cho H thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang. T tự nguyện giao nộp 05 hộp pháo hoa nhận từ Ph vào ngày 04/01/2023.

Vật chứng đã thu giữ gồm: 10 hộp giấy hình vuông, bên ngoài mỗi hộp in kí hiệu KS4-3611; 01 bao xác rắn màu vàng; 01 máy tính bảng Galaxy Tab A; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng.

Tại Kết luận giám định số 831/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của PH viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc Bộ Công an đã kết luận:

05 hộp giấy hình vuông, bên ngoài mỗi hộp có in kí hiệu (KS4-3611) thu giữ tại thời điểm bắt Lý Đức T, niêm phong trong thùng giấy catton, bên ngoài có ghi chữ “Mỳ Ly Gấu Đỏ” gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 5,2 kg.

05 hộp giấy hình vuông bên ngoài mỗi hộp có in kí hiệu (KS4-3611) do Lý Đức T tự nguyện giao nộp, niêm phong trong thùng giấy catton, bên ngoài có chữ “Sunlight” gửi giám định là pháo nổ (pháo hoa nổ). Khi đốt bay lên cao, nổ và phát ra ánh sáng màu. Tổng khối lượng là 5,3 kg.

Tại bản Cáo trạng số: 21/CT-VKS-TĐ ngày 04/5/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức đã truy tố bị cáo Hoàng Hồng Ph và Lý Đức T về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại Phiên toà, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã xác định: Khoảng 12 giờ 30 phút, ngày 06/01/2023, tại thôn Đ, xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện, bắt quả tang Lý Đức T đang có hành vi bán cho Hoàng Văn H 05 hộp pháo nổ, loại 36 viên/01 hộp, có khối lượng là 5,2 kg với giá 7.500.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang, T tự nguyện giao nộp 05 hộp pháo nổ, loại 36 viên/01 hộp, có khối lượng là 5,3 kg, mục đích bán cho người khác để kiếm lời. Quá trình điều tra, đã xác định 10 hộp pháo hoa là T mua của Hoàng Hồng Ph với số tiền 12.000.000 đồng. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hồng Ph, Lý Đức T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”. Áp dụng điểm c khoản 1 điều 190; điểm s, khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự; xử phạt:

Bị cáo Hoàng Hồng Ph từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 năm đến 04 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị cáo Lý Đức T từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm tù 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, b khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý vật chứng, tiêu hủy 06 hộp pháo (hoàn lại sau giám định); trả lại 01 máy tính bảng Galaxy Tab A cho ông Lương Nh là chủ sở hữu hợp pháp.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu vàng, do không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng do liên quan đến hành vi phạm tội.

Truy thu của bị cáo Hoàng Hồng Ph số tiền 3.600.000 đồng, do phạm tội mà có.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Hồng Ph, Lý Đức T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra và thừa nhận Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tuy Đức truy tố các bị cáo về tội “*Buôn bán hàng cấm*” theo điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự là đúng, không oan; các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với tài liệu, chứng cứ được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa và phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận:

Xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng tháng 12 năm 2022, Lý Đức T hỏi mua Hoàng Hồng Ph 10 hộp pháo hoa để bán lại kiếm lời thì Ph đồng ý. Ph đặt mua của đối tượng Lê Văn Đ (chưa xác định nhân thân, lai lịch) 10 hộp pháo hoa, loại 36 viên/1 hộp với giá 8.500.000 đồng; Ph bán lại cho T 10 hộp pháo hoa với giá bán 12.000.000 đồng; T bán cho Hoàng Văn H 05 hộp với giá 7.500.000 đồng, 05 hộp còn lại T cất giấu tại rẫy nhà mình để bán lại kiếm lời. Khi T chuẩn bị giao pháo cho H thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T phát hiện bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số 831/KL-KTHS ngày 12/01/2023 của PH viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, thuộc Bộ Công an đã kết luận:

05 hộp giấy hình vuông, bên ngoài mỗi hộp có in kí hiệu (KS4-3611) thu giữ tại thời điểm bắt Lý Đức T là pháo nổ, tổng khối lượng là 5,2 kg.

05 hộp giấy hình vuông bên ngoài mỗi hộp có in kí hiệu (KS4-3611) do Lý Đức T tự nguyện giao nộp, là pháo nổ, tổng khối lượng là 5,3 kg.

Vì vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Hành vi của Hoàng Hồng Ph và Lý Đức T đã phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật, cần chấp nhận.

Tại điểm c khoản 1 Điều 190 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c)...buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam”

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về trật tự quản lý kinh tế; xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước trong quản lý, sản xuất, kinh doanh một số loại hàng cấm; làm mất trật tự an ninh tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo mức hình phạt đủ nghiêm thì mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Trong vụ án này, có nhiều bị cáo, mỗi bị cáo thực hiện hành vi khác nhau; tuy nhiên, cũng cần phân hóa để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật. Bị cáo Hoàng Hồng Ph là người trực tiếp liên hệ, mua pháo nổ từ đối tượng Lê Văn Đ để bán cho T, được hưởng lợi số tiền 3.600.000 đồng nên cần phải xử phạt bị cáo Ph mức hình phạt cao hơn bị cáo T thì mới tương xứng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều có nhân thân tốt; quá trình điều tra và tại phiên tòa, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; gia đình bị cáo Ph là hộ cận nghèo, gia đình bị cáo T hoàn cảnh khó khăn, có xác nhận của chính quyền địa phương nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Kết hợp những tình tiết nêu trên để Hội đồng xét xử xem xét, quyết định mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải buộc các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà cho hưởng án treo để tự học tập, cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ răn đe, giáo dục các bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp luật Nhà nước.

[6] Về vật chứng:

Đối với 06 hộp pháo (hoàn lại sau giám định) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng tiêu hủy là đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần chấp nhận.

Đối với 01 máy tính bảng Galaxy Tab A là tài sản của ông Lương Nh, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho ông Nhiều là đúng quy định tại điểm b

khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự nên cần chấp nhận.

Đối với 01 bao xác rắn màu vàng, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng, thu giữ của Hoàng Hồng Ph, là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối số tiền 3.600.000 đồng là khoản thu lợi bất chính từ việc phạm tội của Hoàng Hồng Ph nên cần truy thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự.

[7] Đối với đối tượng Lê Văn Đ (không xác định được nhân thân lai lịch) là người đã bán pháo nổ cho Ph, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tách ra tiếp tục điều tra, xác minh khi có căn cứ sẽ xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với nhà xe Ph Long vận chuyển 02 lần tổng cộng 10 hộp pháo; tuy nhiên, các lần vận chuyển pháo đều được để trong thùng kín và Ph cũng không thông báo cho biết hàng vận chuyển là pháo nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Lương Nh cho Lý Đức T mượn máy tính bảng Galaxy Tab A để sử dụng; chị Lý Thị Thu H được T nhờ chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng cho Ph và T trực tiếp sử dụng tài khoản của chị Triệu Thị H chuyển khoản số tiền 5.000.000 đồng cho Ph; ông Nhiều, chị Hằng và chị Hồng không biết T sử dụng vào mục đích mua pháo nổ nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với hành vi mua 05 hộp pháo hoa nổ, có khối lượng 5,2kg của Hoàng Văn H, chưa đủ định lượng để xử lý về hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã chuyển Công an huyện T để xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Hồng Ph và Lý Đức T phạm tội “*Buôn bán hàng cấm*”.

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Hoàng Hồng Ph 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 31/5/2023.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự, xử phạt: Bị cáo Lý Đức T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù

nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 năm 06 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 31/5/2023.

3. Giao các bị cáo Hoàng Hồng Ph, Lý Đức T cho Ủy ban nhân dân xã Qu, huyện T, tỉnh Đắk Nông phối hợp cùng gia đình quản lý, giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách.

4. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

5. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a, b khoản 1 Điều 46, khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự.

Truy thu bị cáo Hoàng Hồng Ph 3.600.000 đồng sung vào ngân sách nhà nước.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiêu hủy 06 hộp pháo (hoàn lại sau giám định); trả lại 01 máy tính bảng Galaxy Tab A cho ông Lương Nh.

Tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu vàng.

Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus màu vàng của Hoàng Hồng Ph.

(Đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/5/2023 giữa Công an huyện T và Chi cục Thi hành án dân sự huyện T)

6. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Hồng Ph và Lý Đức T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

7. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa Phiên tòa

- Phòng PC 06, PC 10 - CA tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện T;
- CA huyện T;
- Chi Cục THADS huyện T;
- Bị cáo; đương sự;
- UBND xã Qu, Tuy Đức;
- Lưu, HS.

Phan Quang Trung